

*Để phát huy và giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước và đạo lý "uống nước nhớ nguồn" của dân tộc ta;*

*Căn cứ vào các Điều 67, 84, 91 và 103 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;*

*Căn cứ vào Nghị quyết của Quốc hội khóa IX tại kỳ họp thứ 5 về chương trình xây dựng pháp luật 6 tháng cuối năm 1994;*

*Pháp lệnh này quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".*

**Điều 1.-** Quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" để tặng hoặc truy tặng những bà mẹ có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

**Điều 2.-** Những bà mẹ thuộc một trong các trường hợp sau đây được tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng":

1. Có 2 con là liệt sĩ và có chồng hoặc bản thân là liệt sĩ;
2. Có 2 con mà cả 2 con là liệt sĩ hoặc chỉ có 1 con mà người con đó là liệt sĩ;
3. Có từ 3 con trở lên là liệt sĩ;
4. Có 1 con là liệt sĩ, chồng và bản thân là liệt sĩ.

**Điều 3.-** Những bà mẹ đã được tuyên dương danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân" mà thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 2 của Pháp lệnh này thì vẫn được tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

**Điều 4.-** Người được tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" được cấp Bằng kèm theo Huy chương, được hưởng một khoản tiền một lần và được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định của pháp luật.

**Điều 5.-** Việc tặng hoặc truy tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" do Chủ tịch nước quyết định theo đề nghị của Chính phủ.

**Điều 6.-** Những người đã được tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" nếu tỏ ra không còn xứng đáng với danh hiệu ấy nữa, thì Chính phủ xem xét, đề nghị Chủ tịch nước quyết định xóa bỏ danh hiệu đã được tặng, thu hồi Bằng và Huy chương.

**Điều 7.-** Pháp lệnh này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 12 năm 1994.

**Điều 8.-** Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh này.

T.M. Ủy ban Thường vụ Quốc hội  
Chủ tịch  
**NÔNG ĐỨC MẠNH**

## **PHÁP LỆNH Ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng.**

*Tổ quốc và nhân dân đời đời nhớ ơn những người đã hy sinh cống hiến cho sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Việc quan tâm chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần người có công với nước và gia đình họ là trách nhiệm của Nhà nước và toàn xã hội;*

*Căn cứ vào Điều 67 và Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;*

*Pháp lệnh này quy định chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng.*

### *Chương I*

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.-** Người được hưởng chế độ ưu đãi theo quy định của Pháp lệnh này bao gồm:

1. Người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945;
2. Liệt sĩ và gia đình liệt sĩ;
3. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động;

4. Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh;

5. Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

6. Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;

7. Người có công giúp đỡ cách mạng.

**Điều 2.** - Nhà nước có chế độ ưu đãi đối với những người được quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh này phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của đất nước trong từng thời kỳ. Hàng năm Nhà nước dành phần ngân sách bảo đảm thực hiện chế độ này.

**Điều 3.** -

1. Các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi người có trách nhiệm vận động, tham gia chăm sóc người có công với nước và gia đình họ bằng nhiều hình thức, nội dung thiết thực.

2. "Quý đền ơn, đáp nghĩa" được xây dựng ở trung ương và địa phương trong cả nước bằng sự đóng góp theo tình cảm và trách nhiệm xã hội của mọi tổ chức và cá nhân.

## Chương II

### CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI

#### Mục 1. ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG TRƯỚC CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

**Điều 4.** - Người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh này được hưởng chế độ ưu đãi là người tham gia các tổ chức cách mạng từ ngày 31 tháng 12 năm 1944 về trước được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận.

**Điều 5.** - Người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 quy định tại Điều 4 của Pháp lệnh này được hưởng phụ cấp ưu đãi hàng tháng căn cứ vào thâm niên và thời kỳ hoạt động; được Nhà nước mua bảo hiểm y tế, tổ chức sinh hoạt văn hóa, tinh thần phù hợp; tùy công lao và hoàn cảnh cụ thể của từng người

được Nhà nước cấp hoặc hỗ trợ để có nhà ở; khi chết, người tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất và thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất.

**Điều 6.** - Người đứng đầu tổ chức quần chúng cách mạng cấp xã hoặc thoát ly hoạt động cách mạng kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1945 đến trước Tổng khởi nghĩa Tháng 8 năm 1945 được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận thì được hưởng phụ cấp thâm niên ưu đãi "tiên khởi nghĩa" theo quy định của Chính phủ.

#### Mục II. ĐỐI VỚI LIỆT SĨ VÀ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

**Điều 7.** - Liệt sĩ là người đã hy sinh vì sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế hoặc vì lợi ích của Nhà nước, của nhân dân và được Nhà nước truy tặng bằng "Tổ quốc ghi công".

**Điều 8.** -

1. Đơn vị, cơ quan của liệt sĩ hoặc địa phương nơi liệt sĩ hy sinh có trách nhiệm chôn cất, chăm sóc, giữ gìn phần mộ của liệt sĩ. Chính quyền địa phương nơi liệt sĩ cư trú có trách nhiệm tổ chức trọng thể lễ truy điệu.

2. Chính phủ quy định việc quy tập mộ liệt sĩ xây dựng, quản lý nghĩa trang, đài tưởng niệm, bia ghi tên liệt sĩ và thông báo cho gia đình liệt sĩ biết về phần mộ của liệt sĩ.

**Điều 9.** -

1. Gia đình liệt sĩ gồm những thân nhân của liệt sĩ: vợ hoặc chồng, con, cha mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sĩ và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ".

2. Gia đình liệt sĩ được hưởng các ưu đãi sau đây:

a) Được giúp đỡ để có việc làm, phát triển kinh tế gia đình, ổn định đời sống như: ưu tiên giao đất, vay vốn với lãi suất thấp để sản xuất, miễn hoặc giảm các loại thuế, miễn nghĩa vụ lao động công ích theo quy định của pháp luật. Tùy hoàn cảnh cụ thể của từng gia đình và khả năng của địa phương, gia đình liệt sĩ được giải quyết đất ở, hỗ trợ để có nhà ở;

b) Gia đình liệt sĩ được hưởng trợ cấp tiền tuất một lần. Trong trường hợp gia đình liệt sĩ không còn những thân nhân quy định tại Khoản 1 Điều

này, thì một trong những người thân của liệt sĩ (anh chị em ruột, bác, chú, cô, dì,...) giữ bằng "Tổ quốc ghi công" và thờ cúng liệt sĩ được trợ cấp một lần theo quy định của Chính phủ.

3. Thân nhân của liệt sĩ được hưởng trợ cấp tiền tuất hàng tháng bao gồm: Vợ hoặc chồng của liệt sĩ, cha mẹ đẻ, người có công nuôi liệt sĩ, đến tuổi 55 đối với nam, 50 đối với nữ hoặc mất khả năng lao động, con liệt sĩ từ 16 tuổi trở xuống hoặc trên 16 tuổi nếu còn đi học hay bị tật nguyền.

4. Thân nhân của liệt sĩ được hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng bao gồm: Những thân nhân liệt sĩ quy định tại Khoản 3 Điều này cô đơn hoặc mồ côi; những thân nhân của ba liệt sĩ trở lên đến tuổi 55 đối với nam, 50 đối với nữ hoặc mất khả năng lao động.

Khi thân nhân của liệt sĩ quy định tại Khoản này chết, người có tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất.

5. Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hoặc trợ cấp tiền tuất hàng tháng được Nhà nước mua bảo hiểm y tế.

6. Con liệt sĩ được ưu tiên trong giáo dục, đào tạo, giải quyết việc làm, miễn, hoãn nghĩa vụ quân sự theo quy định của pháp luật.

### Mục III. ĐỐI VỚI ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN, BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG VÀ ANH HÙNG LAO ĐỘNG

#### Điều 10.-

1. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân là người được Nhà nước tuyên dương anh hùng vì có thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu.

2. Bà mẹ Việt Nam anh hùng là những bà mẹ có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.

3. Anh hùng lao động quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh này được hưởng chế độ ưu đãi là người được Nhà nước tuyên dương anh hùng vì có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động, sản xuất phục vụ kháng chiến.

#### Điều 11.-

1. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động được Nhà nước mua bảo hiểm y tế, ưu tiên giao đất, vay vốn với lãi suất thấp để sản

xuất. Tùy hoàn cảnh cụ thể của từng người, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động được Nhà nước hỗ trợ để có nhà ở; khi chết, người tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất.

2. Bà mẹ Việt Nam anh hùng được hưởng chế độ ưu đãi như đối với thân nhân liệt sĩ; tùy hoàn cảnh cụ thể của từng người, được Nhà nước và địa phương làm nhà tình nghĩa hoặc hỗ trợ để có nhà ở; nếu cô đơn thì được hưởng thêm một khoản trợ cấp hàng tháng theo quy định của Chính phủ.

3. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động được hưởng phụ cấp ưu đãi hàng tháng. Thân nhân của người được truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng được hưởng trợ cấp một lần. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động từ trần trước ngày Pháp lệnh này có hiệu lực thì thân nhân được hưởng trợ cấp một lần.

4. Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động được ưu tiên trong giáo dục, đào tạo, giải quyết việc làm.

### Mục IV. ĐỐI VỚI THƯƠNG BINH, BỆNH BINH, NGƯỜI HƯỞNG CHÍNH SÁCH NHƯ THƯƠNG BINH

#### Điều 12.-

1. Thương binh là quân nhân, công an nhân dân do chiến đấu, phục vụ chiến đấu trong kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế hoặc trong đấu tranh chống tội phạm, dũng cảm làm nhiệm vụ đặc biệt khó khăn nguy hiểm vì lợi ích của Nhà nước, của nhân dân mà bị thương, mất sức lao động từ 21% trở lên và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận thương binh", tặng "Huy hiệu thương binh".

2. Người hưởng chính sách như thương binh là người không phải là quân nhân, công an nhân dân bị thương trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này mà mất sức lao động từ 21% trở lên và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh".

Thương binh và người hưởng chính sách như thương binh sau đây được gọi chung là thương binh.

**Điều 13.-** Bệnh binh là quân nhân, công an nhân dân mắc bệnh mà bị mất sức lao động từ 61% trở lên do một trong các trường hợp sau đây và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp "Giấy chứng nhận bệnh binh":

- Do hoạt động ở chiến trường;
- Do hoạt động ở địa bàn đặc biệt khó khăn, gian khổ từ 3 năm trở lên;
- Do hoạt động ở địa bàn đặc biệt khó khăn, gian khổ chưa đủ 3 năm nhưng đã có trên 10 năm công tác trong quân đội nhân dân, công an nhân dân;
- Đã công tác trong quân đội nhân dân, công an nhân dân đủ 15 năm.

**Điều 14.-** Thương binh, bệnh binh được hưởng trợ cấp, phụ cấp hàng tháng căn cứ vào mức độ mất sức lao động và tính theo mức lương do Chính phủ quy định.

**Điều 15.-** Thương binh, bệnh binh được Nhà nước mua bảo hiểm y tế, phục hồi chức năng lao động phù hợp với khả năng, trình độ phát triển kinh tế, khoa học - kỹ thuật của đất nước; được cấp phương tiện chuyên dùng cần thiết. Thương binh chết vì vết thương tái phát được xét xác nhận là liệt sĩ. Khi thương binh, bệnh binh bị mất sức lao động từ 61% trở lên, chết vì ốm đau, tai nạn thì thân nhân được cấp tiền lễ tang, chôn cất, trợ cấp tiền tuất.

**Điều 16.-**

1. Thương binh được ưu tiên tuyển chọn vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề; được miễn hoặc giảm học phí và các khoản đóng góp khác cho nhà trường.

2. Con thương binh, con bệnh binh được ưu tiên trong giáo dục và đào tạo, giải quyết việc làm. Thương binh, bệnh binh bị mất sức lao động từ 81% trở lên thì con của họ được miễn hoặc hoãn nghĩa vụ quân sự theo quy định của pháp luật.

**Điều 17.-**

1. Chính phủ quy định tỷ lệ lao động là thương binh đối với một số nghề và công việc mà doanh nghiệp phải nhận; nếu không nhận thì doanh nghiệp phải góp một khoản tiền theo quy định của Chính phủ vào quỹ việc làm để góp phần giải quyết việc làm cho thương binh. Doanh nghiệp nào nhận thương binh vào làm việc vượt tỷ lệ quy định thì được Nhà nước hỗ trợ hoặc cho vay vốn

với lãi suất thấp để tạo điều kiện làm việc thích hợp cho người lao động là thương binh.

2. Thương binh, bệnh binh được ưu tiên giao đất, vay vốn với lãi suất thấp để sản xuất; được miễn hoặc giảm các loại thuế, miễn hoặc giảm nghĩa vụ lao động công ích theo quy định của pháp luật; tùy hoàn cảnh cụ thể của từng người, khả năng của địa phương được xét giải quyết đất ở, hỗ trợ nhà ở.

3. Trường lớp dạy nghề và cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho thương binh, bệnh binh, được Chính phủ hỗ trợ về cơ sở vật chất ban đầu, về nhà xưởng, trường lớp, trang bị, thiết bị và được miễn thuế, vay với lãi suất thấp.

### **MỤC V. ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG CÁCH MẠNG HOẶC HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN BỊ DỊCH BẮT TÙ, ĐÀY**

**Điều 18.-** Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị dịch bắt tù, đày quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh này là người trong thời gian ở tù không khai báo có hại cho cách mạng, cho kháng chiến, không làm tay sai cho địch và được tổ chức, cơ quan có thẩm quyền công nhận.

Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị dịch bắt tù, đày được Nhà nước tặng "Kỷ niệm chương".

**Điều 19.-** Người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị dịch bắt tù, đày có vết thương thực thể được hưởng trợ cấp hàng tháng như thương binh cùng loại; nếu không xác định được vết thương thực thể thì được hưởng trợ cấp một lần; được Nhà nước mua bảo hiểm y tế; khi chết, người tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất.

### **MỤC VI. ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÁNG CHIẾN GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, BẢO VỆ TỔ QUỐC VÀ LÀM NGHĨA VỤ QUỐC TẾ**

**Điều 20.-** Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh này là người tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương tổng kết thành tích kháng chiến.

*Điều 21.-* Người hoạt động kháng chiến đến tuổi 60 đối với nam, 55 đối với nữ được hưởng trợ cấp hàng tháng hoặc trợ cấp một lần tính theo thâm niên tham gia kháng chiến do Chính phủ quy định. Người hoạt động kháng chiến đang hưởng trợ cấp hàng tháng mà không phải là người hưởng lương, lương hưu, trợ cấp mất sức dài hạn thì khi chết, người tổ chức mai táng được cấp tiền lễ tang, chôn cất.

### MỤC VII. ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG GIÚP ĐỠ CÁCH MẠNG

*Điều 22.-* Người có công giúp đỡ cách mạng quy định tại Điều 1 của Pháp lệnh này là người đã có thành tích giúp đỡ cách mạng trong lúc khó khăn nguy hiểm và được Nhà nước tặng kỷ niệm chương "Tổ quốc ghi công" hoặc bằng "Có công với nước".

*Điều 23.-* Người có công giúp đỡ cách mạng được hưởng trợ cấp hàng tháng và chế độ ưu đãi như đối với thân nhân liệt sĩ quy định tại Điều 9 của Pháp lệnh này.

### Chương III

#### QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI

##### *Điều 24.-*

1. Chính phủ thống nhất quản lý Nhà nước về chế độ ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng trong phạm vi cả nước.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về các chế độ ưu đãi được quy định trong Pháp lệnh này.

Các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện chế độ ưu đãi người có công với nước.

2. Ủy ban Nhân dân các cấp và cơ quan Nhà nước khác thực hiện quản lý Nhà nước về các chế độ ưu đãi trong phạm vi địa phương, ngành mình. Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm giúp Ủy ban Nhân dân cùng cấp quản lý Nhà nước về chế độ ưu đãi người có công

với nước theo sự phân cấp của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

*Điều 25.-* Quản lý Nhà nước về chế độ ưu đãi đối với người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Thống kê số lượng, sự biến động của các đối tượng quy định trong Pháp lệnh này;

2. Tổ chức sơ kết, tổng kết, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung chính sách cho phù hợp với tình hình chính trị, kinh tế, xã hội từng thời kỳ;

3. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tổ chức, hướng dẫn thực hiện các phong trào toàn dân chăm sóc đời sống người có công với nước;

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, thanh tra và xử lý vi phạm trong việc thi hành Pháp lệnh này và các quy định có liên quan khác của pháp luật.

*Điều 26.-* Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên giám sát việc thực hiện và kiến nghị với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện tốt chính sách, chế độ ưu đãi được quy định trong Pháp lệnh này.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì việc vận động xây dựng "Quý đền ơn, đáp nghĩa" và tham gia với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc quản lý, sử dụng quỹ này.

### Chương IV

#### KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

*Điều 27.-* Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện chế độ ưu đãi theo quy định của Pháp lệnh này được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước.

##### *Điều 28.-*

1. Người man khai để được cấp giấy chứng nhận, hưởng chế độ ưu đãi theo quy định của Pháp lệnh này thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị thu hồi giấy chứng nhận, bồi hoàn số tiền đã lĩnh, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái các quy định của Pháp lệnh này thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

**Điều 29.-**

1. Người đang hưởng chế độ ưu đãi mà phạm tội bị kết án tù thì trong thời gian chấp hành hình phạt không được hưởng các chế độ ưu đãi.

2. Người đang hưởng chế độ ưu đãi mà phạm một trong các tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc phạm tội nghiêm trọng khác bị kết án phạt tù trên 5 năm thì vĩnh viễn không được hưởng chế độ ưu đãi kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

**Điều 30.-**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm các quy định của Pháp lệnh này.

2. Các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo vi phạm chế độ ưu đãi người có công với nước theo quy định của pháp luật.

**Chương V**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 31.-** Pháp lệnh này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1995.

Những quy định trước đây trái với quy định của Pháp lệnh này đều bãi bỏ.

**Điều 32.-** Chế độ ưu đãi theo quy định của Pháp lệnh này được áp dụng đối với những người hoạt động cách mạng, liệt sĩ và gia đình liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng đã được công nhận trước ngày Pháp lệnh có hiệu lực và những người được tiếp tục xét công nhận sau ngày Pháp lệnh có hiệu lực.

**Điều 33.-** Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh này.

T.M. Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Chủ tịch

**NÔNG ĐỨC MẠNH**

**PHÁP LỆNH Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.**

*Để tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và mọi cá nhân trong việc khai thác, tu bổ, bảo vệ công trình thủy lợi nhằm phục vụ sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm an toàn xã hội và an ninh quốc gia;*

*Căn cứ vào Điều 17 và Điều 91 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;*

*Pháp lệnh này quy định về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.-** Pháp lệnh này áp dụng đối với những công trình thủy lợi đã xây dựng và được đưa vào khai thác.

Việc khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi có liên quan đến đề điều, công trình phòng, chống lụt, bão, công trình thủy điện, công trình cấp, thoát nước cho đô thị phải tuân theo các quy định của Pháp lệnh này và các quy định của pháp luật về đề điều, về phòng, chống lụt, bão, về công trình thủy điện và về cấp, thoát nước cho đô thị.

**Điều 2.-** Trong Pháp lệnh này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "**Công trình thủy lợi**" là cơ sở kinh tế - kỹ thuật thuộc kết cấu hạ tầng nhằm khai thác nguồn lợi của nước; phòng, chống tác hại của nước và bảo vệ môi trường sinh thái; bao gồm: hồ chứa, đập, cống, trạm bơm, giếng, đường ống dẫn nước, kênh, công trình trên kênh và bờ bao các loại;

2. "**Hệ thống công trình thủy lợi**" bao gồm các công trình thủy lợi có liên quan trực tiếp với nhau về mặt khai thác và bảo vệ trong một khu vực nhất định;

3. "**Hộ dùng nước**" là cá nhân, tổ chức được hưởng lợi hoặc làm dịch vụ từ công trình thủy lợi do doanh nghiệp khai thác công trình thủy lợi trực tiếp phục vụ trong việc tưới nước, tiêu nước,